

Số: 47/2022/QĐCNHGT-DS

H L, ngày 09 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Công Ch, đại diện Công ty CPTM H L với bà Đỗ Thị Th.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, đề ngày 26 tháng 5 năm 2022 của bà Đỗ Thị Th với Công ty cổ phần thương mại H L
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 8 năm 2022 về việc thỏa Thận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

***Người khởi kiện:** Bà Đỗ Thị Th, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn Đ Th, xã L S, huyện H L, tỉnh Thanh Hóa.

***Người bị kiện:** Công ty cổ phần thương mại H L

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Công Ch – Chức vụ Giám đốc.

Địa chỉ: Thôn Đ S, xã Đ L, huyện H L, Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Đại diện công ty cổ phần thương mại H L ông Nguyễn Công Ch với bà Đỗ Thị Th thống nhất thỏa Thận. Tính đến ngày 26/8/2022 công ty cổ phần thương mại H L còn nợ của bà Đỗ Thị Th số tiền là 306.000.000 đồng (*Ba trăm linh sáu triệu đồng*), bà Đỗ Thị Th không yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền trên cho đến khi thi hành xong toàn bộ khoản nợ.

- Về hình thức trả nợ hai bên thống nhất như sau: Công ty cổ phần thương mại H L phải trả cho bà Đỗ Thị Th vào ngày 28 hàng tháng, tháng đầu tiên ngày 28/9/2022 trả 36.000.000đ, các tháng tiếp theo, kể từ tháng 10/2022 , mỗi tháng trả 30.000.000đ, cho đến khi Công ty cổ phần thương mại H L trả xong toàn bộ khoản nợ cho bà Đỗ Thị Th.

Nếu Công ty cổ phần thương mại Hậu Lộc vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào như đã thỏa Thận trên thì bà Đỗ Thị Th có quyền làm đơn đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc thi hành một lần toàn bộ số tiền còn lại cho bà Đỗ Thị Th

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện H L;
- THADS huyện Hậu Lộc;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên

Mẫu số 01-QĐHG (kèm theo Công văn số 235/TANDTC-PC ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN

...⁽¹⁾

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm

...../20..../QĐCNHGT-

....⁽²⁾

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của

.....⁽³⁾

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện⁽⁴⁾ đề ngày ... tháng ... năm

của⁽⁵⁾

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày ... tháng ... năm ... về việc thỏa Thận
giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây⁽⁶⁾:

.....

.....

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án Th thập được theo quy định tại
khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày ... tháng ... năm ... có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày ... tháng ... năm ..., cụ thể như sau⁽⁷⁾:

.....
.....

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lưu TA.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 01-QĐHG:

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN THÀNH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì THÀNH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định, ô thứ ba ghi lĩnh vực tranh chấp (ví dụ: Số: 02/2021/QĐCNHGT-KDTM).

(3) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành.

(4) Ghi quan hệ tranh chấp mà người khởi kiện yêu cầu giải quyết.

(5) Ghi tên của người khởi kiện. Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên của người đó và tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức đó.

(6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người

đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn “văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...”.

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A; cư trú tại... là người đại diện theo pháp luật của người khởi kiện (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B; cư trú tại... là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (Văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(7) Ghi đầy đủ, lần lượt các thỏa Thận của các bên tham gia hòa giải về từng vấn đề đã được thể hiện trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải.

Mẫu số 02-QĐHG (kèm theo Công văn số 235/TANDTC-PC ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN

...⁽¹⁾

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

...../20..../QĐKCNHGT-

....⁽²⁾

....., ngày ... tháng ... năm

QUYẾT ĐỊNH

KHÔNG CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32 và Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của⁽³⁾

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện⁽⁴⁾ đề ngày ... tháng ... năm của⁽⁵⁾

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày ... tháng ... năm ... về việc thỏa Thận giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây⁽⁶⁾:

.....
.....

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án Th thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày tháng năm không đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, cụ thể⁽⁷⁾:

.....
.....

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày ... tháng ... năm ...
2. Thẩm phán chuyên Quyết định này, Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo cho Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu TA.

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 02-QĐHG:

- (1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định không công nhận kết quả hòa giải thành, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN THÀNH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì THÀNH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định, ô thứ ba ghi lĩnh vực tranh chấp (ví dụ: Số: 02/2021/QĐKCNHGT-KDTM).
- (3) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành.
- (4) Ghi quan hệ tranh chấp mà người khởi kiện yêu cầu giải quyết.
- (5) Ghi tên của người khởi kiện. Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên của người đó và tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức đó.
- (6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người

đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn “văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...”.

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A; cư trú tại... là người đại diện theo pháp luật của người khởi kiện (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B; cư trú tại... là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(7) Ghi rõ lý do mà Tòa án không công nhận kết quả hòa giải thành.

Mẫu số 03-QĐHG (kèm theo Công văn số 235/TANDTC-PC ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN

...⁽¹⁾

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm

...../20...../QĐCNTTLH⁽²⁾

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ⁽³⁾..... của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận Thận tình ly hôn và sự thỏa Thận của⁽⁴⁾

.....
.....

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày ... tháng ... năm về việc yêu cầu ly hôn

của⁽⁵⁾
.....

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày ... tháng ... năm về Thận tình ly hôn và sự thỏa Thận của các bên tham gia hòa giải sau đây⁽⁶⁾:

.....
.....

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án Th thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc Thận tình ly hôn và sự thỏa Thận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày...tháng...năm... có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận Thận tình ly hôn và sự thỏa Thận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày...tháng...năm..., cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

.....

- Về con chung:

.....

- Về tài sản chung:

.....

- Về các vấn đề khác:

.....

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 03-QĐHG:

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận Thận tình ly hôn, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố Thộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố Thộc tỉnh, thành phố trực Thộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN THÀNH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì THÀNH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực Thộc

trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định.

(3) Ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Luật Hôn nhân và gia đình.

(4) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận Thận tình ly hôn và các thỏa Thận khác của các bên tham gia hòa giải.

(5) Ghi họ và tên của người khởi kiện/người yêu cầu. Tùy theo độ tuổi mà ghi ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: “văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...”.

Mẫu số 04-QĐHG (kèm theo Công văn số 235/TANDTC-PC ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN

...⁽¹⁾

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm

...../20..../QĐKCNTTLH⁽²⁾

QUYẾT ĐỊNH

KHÔNG CÔNG NHẬN THẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32 và Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ⁽³⁾..... của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận Thận tình ly hôn và sự thỏa Thận của⁽⁴⁾

.....
.....

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày ... tháng ... năm về việc yêu cầu ly hôn

của⁽⁵⁾

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày ... tháng ... năm về sự Thận tình ly hôn và thỏa Thận của các bên tham gia hòa giải sau đây⁽⁶⁾:

.....
.....
.....
.....

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án Th thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc Thận tình ly hôn và sự thỏa Thận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày...tháng...năm... không đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, cụ thể⁽⁷⁾:

.....
.....
.....
.....

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không công nhận Thận tình ly hôn và sự thỏa Thận của các bên tham gia hòa giải tại Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày...tháng...năm...
2. Thẩm phán chuyển Quyết định này, Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo cho Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký.

THẨM PHÁN

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 04-QĐHG:

- (1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định không công nhận Thận tình ly hôn, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố Thộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố Thộc tỉnh, thành phố trực Thộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN THÀNH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì THÀNH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực Thộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định.
- (3) Ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Luật Hôn nhân và gia đình.
- (4) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận Thận tình ly hôn và các thỏa Thận khác của các bên tham gia hòa giải.
- (5) Ghi họ và tên của người khởi kiện/người yêu cầu. Tùy theo độ tuổi mà ghi ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
- (6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: “văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...”.
- (7) Ghi rõ lý do mà Tòa án không công nhận Thận tình ly hôn và sự thỏa Thận của các bên tham gia hòa giải.

Mẫu số 01-QĐĐT (kèm theo Công văn số 235/TANDTC-PC ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN

...⁽¹⁾

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

...../20..../QĐCNĐTT-
HC⁽²⁾

....., ngày ... tháng ... năm

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ ĐỐI THOẠI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả đối thoại thành của⁽³⁾

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện⁽⁴⁾ đề ngày ... tháng ... năm
của⁽⁵⁾

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày ... tháng ... năm ... về việc thống nhất giải quyết toàn bộ/một phần khiếu kiện của các bên tham gia đối thoại sau đây⁽⁶⁾:

.....
.....

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả đối thoại do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án Th thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả đối thoại thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả đối thoại ngày ... tháng ... năm ... có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả đối thoại thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả đối thoại ngày ... tháng ... năm ..., cụ thể như sau⁽⁷⁾:

.....
.....

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Luật Tố tụng hành Ch và được thi hành theo quy định của pháp luật về tố tụng hành Ch.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia đối thoại;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lưu TA.

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 01-QĐĐT:

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận kết quả đối thoại thành, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố Thộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố Thộc tỉnh, thành phố trực Thộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN THÀNH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì

THÀNH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định.

(3) Ghi họ và tên người yêu cầu công nhận kết quả đối thoại thành.

(4) Ghi quan hệ tranh chấp mà người khởi kiện yêu cầu giải quyết.

(5) Ghi tên của người khởi kiện. Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ và tên của người đó và tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ và tên; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức đó.

(6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia đối thoại, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn “văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...”.

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A; cư trú tại... là người đại diện theo pháp luật của người khởi kiện (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B; cư trú tại... là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (Văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(7) Ghi đầy đủ lần lượt các nội dung thống nhất của các bên tham gia đối thoại về từng vấn đề đã được thể hiện trong Biên bản ghi nhận kết quả đối thoại.

Mẫu số 02-QĐĐT (kèm theo Công văn số 235/TANDTC-PC ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN

...⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

...../20..../QĐKCNĐTT-
HC⁽²⁾

....., ngày ... tháng ... năm

QUYẾT ĐỊNH

KHÔNG CÔNG NHẬN KẾT QUẢ ĐỐI THOẠI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32 và Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả đối thoại thành của⁽³⁾

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện⁽⁴⁾ đề ngày ... tháng ... năm
của⁽⁵⁾

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày ... tháng ... năm ... về việc thống nhất giải quyết toàn bộ/một phần khiếu kiện của các bên tham gia đối thoại sau đây⁽⁶⁾:

.....
.....

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả đối thoại do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án Th thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả đối thoại thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả đối thoại ngày tháng năm không đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, cụ thể⁽⁷⁾:

.....
.....

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không công nhận kết quả đối thoại thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả đối thoại ngày ... tháng ... năm ...

2. Thẩm phán chuyển Quyết định này, Biên bản ghi nhận kết quả đối thoại và các tài liệu kèm theo cho Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật về tổ tụng hành Ch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký.

THẨM PHÁN

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Các bên tham gia đối thoại;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu TA.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 02-QĐĐT:

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định không công nhận kết quả đối thoại thành, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố Thộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố Thộc tỉnh, thành phố trực Thộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN THÀNH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì THÀNH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành

phổ trực Thộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định.

(3) Ghi họ và tên người yêu cầu công nhận kết quả đối thoại thành.

(4) Ghi quan hệ tranh chấp mà người khởi kiện yêu cầu giải quyết.

(5) Ghi tên của người khởi kiện. Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên của người đó và tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức đó.

(6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia đối thoại, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: “văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...”.

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A; cư trú tại... là người đại diện theo pháp luật của người khởi kiện (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B; cư trú tại... là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (Văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(7) Ghi rõ lý do mà Tòa án không công nhận kết quả đối thoại thành.